TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ UÔNG BÍ** **TỈNH QUẢNG NINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 21/2025/HNGĐ - ST
Ngày 22 - 4 - 2025
"Về việc ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ UÔNG BÍ, TỈNH QUẢNG NINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Bà Tô Thị Thịnh
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Bà Phạm Thị Dung
2. Bà Vũ Thị Xuyến

Thư ký phiên tòa: Bà Dương Thị Tố Tâm – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh.

Ngày 09 tháng 4 năm 2025, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 151/2024/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 11 năm 2024 về việc "Ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 14/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 10 tháng 3 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số 10/2025/QĐST-HNGĐ ngày 09 tháng 4 năm 2025 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Nguyễn Linh H; địa chỉ cư trú: tổ dân phố C, phường T, thành phố B, tỉnh B, vắng mặt (có đơn xin xét xử vắng mặt).

2. Bị đơn: Anh Nguyễn Đức A; địa chỉ cư trú: tổ 9, khu 1, phường V, thành phố U, tỉnh Q, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

**** Tại đơn khởi kiện, bản tự khai và đơn xin xét xử vắng mặt, nguyên đơn Chị Nguyễn Linh H trình bày:***

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Linh H và anh Nguyễn Đức A tự nguyện kết hôn tại UBND phường V, thành phố U, tỉnh Q vào năm 2023. Được gia đình hai bên tổ chức cưới hỏi theo phong tục truyền thống tại địa phương. Quá trình chung sống vợ chồng được 1, 2 tháng đầu hạnh phúc, sau đó phát sinh mâu thuẫn; nguyên nhân là do anh Đức A không đi làm, ham chơi và có hành vi lừa dối bố mẹ, gia đình nội ngoại hai bên vay tiền nhưng không trả. Ngày

02/01/2024, anh Đức A đã nói dối bố mẹ chị, lấy 02 chỉ vàng của chị đem đi bán mà không hỏi ý kiến của chị; tiếp đến ngày 01/7/2024, anh Đức A tiếp tục lấy 3,5 triệu đồng và 01 chiếc điện thoại Iphone 11 của chị rồi bỏ đi biệt tích, từ đó chị không còn liên lạc được với anh Nguyễn Đức A. Nay Chị Nguyễn Linh H xác định tình cảm dành cho anh Nguyễn Đức A không còn, cuộc sống chung vợ chồng không hạnh phúc, chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Nguyễn Đức A.

- Về con chung: quá trình chung sống giữa Chị Nguyễn Linh H và anh Nguyễn Đức A không có con chung.

- Về tài sản chung và nợ chung: Chị Nguyễn Linh H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**** Tại bản tự khai bị đơn anh Nguyễn Đức A trình bày:***

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Đức A và Chị Nguyễn Linh H tự nguyện kết hôn tại UBND phường V, thành phố U, tỉnh Q vào năm 2023, trước khi kết hôn có thời gian tìm hiểu nhau khoảng 06 tháng. Sau khi kết hôn vợ chồng anh về chung sống cùng bố mẹ vợ tại Bắc Giang. Quá trình chung sống vợ chồng không hạnh phúc, nguyên nhân là do tính cách không hợp nhau. Vì vậy anh đã bỏ về nhà bố mẹ đẻ ở phường V, thành phố U, tỉnh Q sinh sống khoảng tháng 6/2024 cho đến nay. Nay Chị Nguyễn Linh H đề nghị được ly hôn với anh, quan điểm của anh đồng ý ly hôn.

- Về con chung: quá trình chung sống giữa anh Nguyễn Đức A và Chị Nguyễn Linh H không có con chung.

- Về tài sản chung và nợ chung: Anh Nguyễn Đức A không yêu cầu Tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Tòa án nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: căn cứ vào đơn khởi kiện của Chị Nguyễn Linh H thì đây là vụ án "Ly hôn" quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn, anh Nguyễn Đức A có địa chỉ cư trú tại tổ 9, khu 1, phường V, thành phố U, tỉnh Q nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí theo quy định tại khoản 1 Điều 35 và khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về việc xét xử vắng mặt đương sự: trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn anh Nguyễn Đức A được Tòa án triệu tập hợp lệ đến phiên toà lần thứ hai nhưng vắng mặt (không có lý do) và không có đơn xin xét xử vắng mặt; nguyên đơn

Chị Nguyễn Linh H có đơn xin xét xử vắng mặt nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án vắng mặt nguyên đơn và bị đơn theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227; các khoản 1, 3 Điều 228 và Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Linh H và anh Nguyễn Đức A tự nguyện về chung sống với nhau, có đăng ký kết hôn theo quy định nên được pháp luật bảo vệ. Quá trình chung sống, giữa chị H và anh Đức A có xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân là do vợ chồng tính tình không hợp, bất đồng quan điểm sống. Vợ chồng đã sống ly thân từ khoảng tháng 7 năm 2024 cho đến nay; khi ly thân mỗi người sống một nơi, cả hai không quan tâm, chăm sóc nhau. Nay anh Đức A cũng đồng ý ly hôn với chị H vì tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống chung vợ chồng không hạnh phúc.

Hội đồng xét xử xét thấy: giữa chị H và anh Đức A có mâu thuẫn, cả hai hiện nay đã sống ly thân, hai người không còn yêu thương, quan tâm, chăm sóc nhau. Như vậy, mâu thuẫn giữa chị H và anh Đức A đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần chấp nhận cho chị H được ly hôn anh Đức A theo quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình.

[2.2] Về con chung:

Chị Nguyễn Linh H và anh Nguyễn Đức A không có con chung nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[2.3] Về tài sản chung và nợ chung: Chị Nguyễn Linh H và anh Nguyễn Đức A không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[3] Về án phí: Chị Nguyễn Linh H là nguyên đơn trong vụ án ly hôn nên phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

[4] Về quyền kháng cáo: các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

***Căn cứ**:* khoản 1 Điều 56, Điều 57 Luật Hôn nhân và Gia đình; khoản 1 Điều 28; Điều 35; Điều 39; khoản 4 Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227; các khoản 1, 3 Điều 228; Điều 238; Điều 271; Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: *chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.*

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Linh H được ly hôn anh Nguyễn Đức A.

2. Về án phí: Chị Nguyễn Linh H phải chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002787 ngày 13 tháng 11 năm 2024 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Uông Bí. Chị H đã nộp đủ tiền án phí.

3. Về quyền kháng cáo: đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

***Nơi nhận*:**
- Viện KSND thành phố Uông Bí;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Chi cục THADS thành phố Uông Bí;
- Các đương sự;
- Cơ quan đã thực hiện việc ĐKKH (UBND phường Vàng Danh, TP Uông Bí);
- Lưu HS + VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Tô Thị Thịnh